

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (điều chỉnh)

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 1124/QĐ-TTg ngày 23/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường đại học thành viên của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN);

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 3636/QĐ-ĐHQGHN ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành Quy chế đào tạo Thạc sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4555/QĐ-ĐHQGHN ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành Quy định về mở ngành và điều chỉnh chương trình đào tạo tại Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 1144/HD-ĐHQGHN ngày 03 tháng 04 năm 2023 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc Điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo tại Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-ĐHQGHN ngày 30 tháng 05 năm 2023 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc Ủy quyền kí điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo tại Đại học Quốc gia Hà Nội (năm 2023);

Theo đề nghị của Trường phòng Khảo thí & ĐBCLGD Trường ĐH Luật.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này 08 chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ định hướng nghiên cứu của Trường Đại học Luật, ĐHQGHN bao gồm:

1. CTĐT chuyên ngành Luật hiến pháp và Luật hành chính;
2. CTĐT chuyên ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự;



3. CTĐT chuyên ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự;
4. CTĐT chuyên ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật;
5. CTĐT chuyên ngành Luật kinh tế;
6. CTĐT chuyên ngành Luật quốc tế;
7. CTĐT chuyên ngành Pháp luật về quyền con người;
8. CTĐT chuyên ngành Quản trị nhà nước và phòng, chống tham nhũng.

Nội dung các chương trình đào tạo sau điều chỉnh kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Các chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ nói trên được áp dụng cho sinh viên từ khóa tuyển sinh năm 2022 của Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

**Điều 3.** Trưởng phòng Đào tạo và công tác Học sinh sinh viên, Trưởng các Phòng chức năng, Chủ nhiệm các Khoa chuyên môn và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- ĐHQGHN (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Quế Anh



Handwritten text in red ink, possibly a signature or date, located in the upper right quadrant of the page.

LOAN AN  
S  
T

TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
TÀI L



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

**ĐỊNH HƯỚNG: NGHIÊN CỨU**

**NGÀNH: LUẬT**

**CHUYÊN NGÀNH: LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ**

**MÃ SỐ: 8380101.03**

*(Ban hành theo Quyết định số 1783/QĐ-ĐHL, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội)*

**PHẦN I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**1. Một số thông tin về chương trình đào tạo**

**- Tên chuyên ngành đào tạo:**

- + Tiếng Việt: Luật hình sự và tố tụng hình sự
- + Tiếng Anh: Crimilaw Law and Criminal Procedure Law

**- Mã số chuyên ngành đào tạo: 8380101.03**

**- Tên ngành đào tạo:**

- + Tiếng Việt: Luật
- + Tiếng Anh: Law

**- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ**

**- Tên văn bằng tốt nghiệp:**

- + Tiếng Việt: Thạc sĩ ngành Luật
- + Tiếng Anh: The Degree of Master in Law

**- Đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo: Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN).**

## **2. Mục tiêu đào tạo**

### **2.1. Mục tiêu chung**

Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự theo định hướng nghiên cứu có mục tiêu đào tạo người học có trình độ cao trong lĩnh vực pháp luật hình sự và tố tụng hình sự; có kiến thức lý luận toàn diện, chuyên sâu và hiện đại về khoa học pháp lý hình sự; có tư duy pháp lý hệ thống; có năng lực nghiên cứu khoa học; có kỹ năng và phẩm chất phù hợp để thực hiện các công việc chuyên môn theo chuyên ngành đào tạo; đáp ứng tốt các yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường lao động. Chương trình đào tạo cũng nhằm cung cấp cho người học những nền tảng cần thiết về tư duy, kiến thức, kỹ năng để người học có thể tự học tập, nghiên cứu hoặc tiếp tục học lên ở các bậc học cao hơn.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

#### **- Về kiến thức**

+ Cung cấp cho người học những kiến thức khoa học nền tảng về triết học và phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý;

+ Trang bị cho người học hệ thống những kiến thức lý luận và thực tiễn chuyên sâu của chuyên ngành luật hình sự và tố tụng hình sự, gồm khoa học luật hình sự, khoa học luật tố tụng hình sự, khoa học luật thi hành án hình sự và tội phạm học;

+ Phát triển tư duy pháp lý mang tính hệ thống cho người học dựa trên nền tảng kiến thức đủ rộng và sâu, giúp người học tiếp cận và giải quyết một cách tốt nhất các vấn đề pháp lý đặt ra trong nghiên cứu khoa học và thực hiện các công việc chuyên môn từ đơn giản tới phức tạp trong lĩnh vực pháp luật hình sự và tố tụng hình sự.

#### **- Về kỹ năng**

+ Trang bị cho người học các kỹ năng cần thiết để có thể nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật hình sự và tố tụng hình sự một cách độc lập, sáng tạo;

+ Giúp người học có thể áp dụng hiệu quả pháp luật hình sự và tố tụng hình sự vào việc xử lý các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn ở cơ quan, đơn vị công tác; tư vấn pháp luật hình sự và tố tụng hình sự cho các tổ chức, cá nhân có yêu cầu;

+ Cung cấp các kỹ năng cần thiết để người học có thể tham gia vào quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự.

**- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

+ Giúp người học sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận tốt những cương vị công tác khác nhau tại các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu về pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự nói riêng và khoa học pháp lí nói chung;

+ Giúp người học sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục phát triển và hoàn thiện các phẩm chất đạo đức cá nhân, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của người hành nghề luật trong lĩnh vực pháp luật nói chung và lĩnh vực tư pháp hình sự nói riêng.

**3. Thông tin tuyển sinh**

Thông tin tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh, hướng dẫn tuyển sinh sau đại học hàng năm của ĐHQGHN, và Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Luật được ĐHQGHN phê duyệt.

**3.1. Hình thức tuyển sinh**

Áp dụng hình thức xét tuyển thẳng và xét tuyển.

**3.1.1. Xét tuyển thẳng:** Thực hiện theo thông báo tuyển sinh hàng năm của Trường và quy định của ĐHQGHN.

**3.1.2. Xét tuyển:** Được tổ chức kết hợp giữa xét hồ sơ và phỏng vấn đối tượng tuyển sinh.

**3.2. Đối tượng tuyển sinh**

**3.2.1. Đối với hình thức xét tuyển thẳng**

Thí sinh phải đáp ứng các điều kiện cụ thể theo thông báo tuyển sinh của Trường và quy định của ĐHQGHN.

**3.2.2. Đối với hình thức xét tuyển**

Thí sinh dự tuyển phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Về văn bằng

+ Có bằng tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương) ngành phù hợp với CTĐT thạc sĩ chuyên ngành Luật hình sự và tổ tụng hình sự, bao gồm ngành phù hợp

không phải bổ sung kiến thức và ngành phù hợp phải bổ sung kiến thức. Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp phải bổ sung kiến thức, thí sinh phải hoàn thành các học phần bổ sung kiến thức của chương trình trước khi dự tuyển (Xem danh mục ngành phù hợp và các học phần bổ sung kiến thức của chương trình);

+ Bằng tốt nghiệp của thí sinh dự tuyển phải được xếp từ loại khá trở lên. Trong trường hợp không thỏa mãn điều kiện này, thí sinh phải có công bố khoa học (sách, giáo trình, bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc các báo cáo đăng trên kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành) liên quan đến lĩnh vực học tập, nghiên cứu;

+ Thí sinh có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT);

- Về ngoại ngữ

+ Có năng lực ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương, được minh chứng bởi các văn bằng, chứng chỉ phù hợp theo quy định của ĐHQGHN;

+ Đối với thí sinh là công dân nước ngoài, phải đạt trình độ tiếng Việt từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương) trở lên mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt;

- Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định của ĐHQGHN;

- Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Trường.

*Lưu ý: Thí sinh là người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài được xét tuyển theo quy định riêng của Trường và của ĐHQGHN.*

### **3.3. Danh mục ngành phù hợp và các học phần bổ sung kiến thức**

- **Ngành phù hợp không phải bổ sung kiến thức:** Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính; Luật dân sự và tố tụng dân sự; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Luật kinh tế; Luật quốc tế; Luật kinh doanh; Luật thương mại quốc tế.

**- Ngành phù hợp phải bổ sung kiến thức:**

+ Nhóm 1: Một số ngành thuộc nhóm ngành “Quản trị - Quản lý” gồm: Khoa học quản lý; Quản lý công;

+ Nhóm 2: Một số ngành thuộc nhóm ngành “Khoa học chính trị”: Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý Nhà nước; Chính trị học;

+ Nhóm 3: Một số ngành thuộc nhóm ngành “Quản lý tài nguyên và môi trường”: Quản lý tài nguyên môi trường; Quản lý đất đai;

+ Nhóm 4: Một số ngành thuộc nhóm ngành “An ninh và trật tự xã hội”: Trinh sát an ninh; Trinh sát cảnh sát; Điều tra hình sự; Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp; Quản lý trật tự an toàn giao thông; Tình báo an ninh.

**- Các học phần bổ sung kiến thức gồm:**

STT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	04
2	Luật hiến pháp và luật hành chính	04
3	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	03
4	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	04
5	Luật thương mại	03
6	Công pháp quốc tế và tư pháp quốc tế	03
<b>Tổng số</b>		<b>21</b>

- Trường hợp thí sinh có bằng cử nhân các ngành đào tạo được cấp bởi các cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc bằng cử nhân được cấp bởi các cơ sở đào tạo trong nước nhưng là các ngành đào tạo thí điểm hoặc các ngành đào tạo mà tại thời điểm tuyển sinh đã không còn đào tạo hoặc đã thay đổi tên ngành thì tùy vào từng trường hợp, căn cứ vào bảng điểm của thí sinh, Trường sẽ xem xét và quyết định theo quy định hiện hành.

**PHẦN 2: CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**1. Về kiến thức**



**PLO1:** Vận dụng thể giới quan, phương pháp luận của triết học Mác - Lênin nhằm giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn trong chuyên ngành đào tạo;

**PLO2:** Vận dụng kiến thức cơ sở, đặc biệt là phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý và ngoại ngữ (có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam) phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu khoa học và công việc chuyên môn;

**PLO3:** Tổng hợp kiến thức theo chuyên ngành đào tạo (bao gồm cả các kiến thức thực tiễn về xây dựng và thi hành pháp luật), đặc biệt là những kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực tư pháp hình sự, bao gồm các vấn đề của khoa học luật hình sự (tội phạm, trách nhiệm hình sự, hình phạt, chính sách hình sự, định tội danh và quyết định hình phạt...), khoa học luật tố tụng hình sự (các nguyên tắc của tố tụng hình sự, chứng cứ và chứng minh, các cơ quan tiến hành tố tụng, chính sách pháp luật tố tụng hình sự...) cũng như một số kiến thức về tội phạm học, điều tra tội phạm..., các kết quả thu nhận được từ quá trình nghiên cứu khoa học và khả năng tư duy pháp lý hệ thống để giải quyết các vấn đề pháp lý từ đơn giản đến phức tạp phát sinh trong thực tiễn;

**PLO4:** Đánh giá được ưu, nhược điểm, sự phù hợp, tính hiệu quả của các quy định pháp luật hình sự và tố tụng hình sự và các chính sách có liên quan của Nhà nước trên cơ sở việc phân tích, đối chiếu với thực tiễn thi hành, các yếu tố tác động, so sánh với kinh nghiệm nước ngoài để kiến nghị, đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật hình sự và tố tụng hình sự ở Việt Nam.

## **2. Về kĩ năng**

### **2.1. Kĩ năng nghề nghiệp**

**PLO5:** Áp dụng đúng pháp luật và vận dụng tư duy pháp lý hệ thống trong quá trình thực hiện các công việc chuyên môn và giải quyết những vấn đề pháp lý phức tạp phát sinh từ thực tiễn công tác;

**PLO6:** Phát hiện những khoảng trống pháp lý, những vấn đề lý luận và thực tiễn mới phát sinh trong lĩnh vực pháp luật hình sự và tố tụng hình sự để tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu, thảo luận khoa học và công bố, truyền đạt các tri thức có được dựa trên kết quả nghiên cứu cho giới khoa học pháp lý và cho cộng đồng;

6	CRL6024	Quyền con người trong tư pháp hình sự <i>Human Rights in Criminal Justice</i>	2	18	6	6	
7	CRL6044	Hệ thống tư pháp hình sự trong giai đoạn xây dựng nhà nước pháp quyền và cải cách tư pháp tại Việt Nam <i>The Criminal Justice System in the Period of Judicial Reform and Building the Rule of Law State in Vietnam</i>	2	18	6	6	
8	CRL6056	Phương thức, mô hình giải quyết vụ án hình sự <i>Modality and Model of Solving Criminal Case</i>	3	27	9	9	
9	CRL6026	Lí luận về trách nhiệm hình sự và hình phạt <i>Theory of Criminal Liability and Penalty</i>	2	18	6	6	
<b>II.2.</b>	<b>Các học phần lựa chọn</b>		<b>8/30</b>				
10	CRL6025	Chứng minh trong tố tụng hình sự <i>Proof in Criminal Proceedings</i>	2	18	6	6	
11	CRL6027	Những vấn đề chuyên sâu về Tội phạm học <i>The Intensive Issues of Criminology</i>	2	18	6	6	

12	CRL6028	Lý luận về các biện pháp tha miễn trong Luật hình sự <i>Theory of Remission of Sentence in Criminal Law</i>	2	18	6	6	
13	CRL6029	Lý luận về xét xử vụ án hình sự <i>Theory of Criminal Adjudication</i>	2	18	6	6	
14	CRL6031	Các nguyên tắc của Luật hình sự Việt Nam <i>The Principles of Vietnam Criminal Law</i>	2	18	6	6	
15	CRL6033	Các nguyên tắc của Luật tố tụng hình sự Việt Nam <i>The Principles of Vietnam Criminal Procedure Law</i>	2	18	6	6	
16	CRL6035	Các chủ thể của tố tụng hình sự <i>The Subjects of Criminal Proceedings</i>	2	18	6	6	
17	CRL6036	Kiểm soát xã hội đối với tội phạm <i>Social Control of Crime</i>	2	18	6	6	

18	CRL6037	Bảo vệ tự do và an ninh cá nhân bằng pháp luật hình sự Việt Nam <i>Protecting Individual Freedom and Security by Vietnam Criminal Law</i>	2	18	6	6	
19	CRL6038	Chính sách pháp luật thi hành án hình sự <i>Policy of Law on Enforcement of Criminal Judgments</i>	2	18	6	6	
20	CRL6041	Các giai đoạn tố tụng hình sự <i>Stages of Criminal Proceedings</i>	2	18	6	6	
21	CRL6042	Những vấn đề lí luận và thực tiễn về khởi tố vụ án hình sự <i>Theoretical and Practical Issues on Initiating Criminal Proceedings</i>	2	18	6	6	
22	CRL6043	Hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự <i>International Cooperation in Criminal Proceedings</i>	2	18	6	6	
23	CRL6045	Luật hình sự so sánh <i>Comparative Criminal Law</i>	2	18	6	6	
24	CRL6047	Luật tố tụng hình sự so sánh <i>Comparative Criminal Procedure Law</i>	2	18	6	6	
<b>III</b>	<b>Nghiên cứu khoa học</b>		<b>27</b>				

<b>III.1</b>	<b>Chuyên đề nghiên cứu<sup>(**)</sup></b>		<b>12</b>				
25	CRL6050	Chuyên đề nghiên cứu 1: Luật hình sự và tội phạm học <i>Essay 1: Criminal Law and Criminology</i>	4	5	10	45	
26	CRL6051	Chuyên đề nghiên cứu 2: Luật tố tụng hình sự <i>Essay 2: Criminal Procedure Law</i>	4	5	10	45	
27	CRL6052	Chuyên đề nghiên cứu 3: Luật thi hành án hình sự <i>Essay 3: Law on Enforcement of Criminal Judgments</i>	4	5	10	45	
<b>III.2</b>	<b>Luận văn thạc sĩ</b>		<b>15</b>				
28	CRL7202	Luận văn thạc sĩ Master thesis	15				
<b>Tổng cộng</b>			<b>60</b>				

**Ghi chú:**

- (\*) Học phần Ngoại ngữ B2 (SDH) có khối lượng 5 tín chỉ, được tính vào tổng số tín chỉ của CTĐT nhưng không tính vào điểm trung bình chung học kì và trung bình chung học tập;

- (\*\*) Học viên phải thực hiện 03 chuyên đề nghiên cứu theo quy định của Nhà trường. Với mỗi chuyên đề nghiên cứu, học viên sẽ lựa chọn một đề tài nghiên cứu cụ thể trong phạm vi kiến thức của chuyên đề theo sự hướng dẫn của Khoa chuyên môn và Nhà trường.